

Số: ~~1145~~ QĐ-UBND

Thường Xuân, ngày ~~15~~ tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung dự toán bồi thường giải phóng mặt bằng  
Dự án Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân  
(lần 4)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 04/11/2014 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh về việc quy định giá các loại đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 829/2015/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Bảng giá xây dựng nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 830/2015/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh về ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của UBND huyện Thường Xuân về việc thu hồi đất xây dựng Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân;

Xét tờ trình số 165/TT-HĐTĐ ngày 16/6/2016 của Hội đồng thẩm định GPMB huyện Thường Xuân về việc đề nghị phê duyệt bổ sung dự toán bồi thường GPMB dự án: Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân (lần 4),

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung dự toán bồi thường GPMB dự án: Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân (lần 4) với các nội dung sau:



**1. Tổng dự toán kinh phí GPMB : 609.519.580 đồng.**

*(Sáu trăm linh chín triệu, năm trăm mười chín nghìn, năm trăm tám mươi đồng)*

Trong đó:

+ Bồi thường về đất	65.990.000	đồng
+ Bồi thường tài sản, VKT	63.637.000	đồng
+ Bồi thường cây cối, hoa màu	368.956.580	đồng
+ Hỗ trợ thu hồi đất(hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề)	98.985.000	đồng
+ Kinh phí KK, GPMB	11.951.000	đồng

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

**2. Nguồn kinh phí đền bù:** Kinh phí thực hiện dự án Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân

**Điều 2.** Hội đồng bồi thường GPMB tổ chức bồi thường GPMB cho các đối tượng, quyết toán kinh phí bồi thường GPMB theo đúng chính sách, chế độ Nhà nước quy định, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường, Trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng, Hội đồng thẩm định GPMB huyện, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Cụm công nghiệp thị trấn Thường Xuân, Chủ tịch UBND xã Xuân Dương huyện Thường Xuân và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- KBNN nơi mở TK;
- Lưu VT.



**CHỦ TỊCH**

**Cầm Bá Xuân**

Phụ biểu

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ TOÁN GPMB**

(Kèm theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2016 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân)

Stt	Số BB	Họ tên chủ hộ	Nội dung bồi thường				Tổng cộng
			Bồi thường về đất	Bồi thường tài sản, VKT	Bồi thường cây cối, hoa màu các loại	Hỗ trợ đất	
1	1	Trịnh Thị Dung	5.600.000	24.971.000	17.947.000	8.400.000	56.918.000
2	2	Lê Xuân Ba	15.265.000	38.315.000	17.459.300	22.897.500	93.936.800
3	3	Lê Văn Mận	4.300.000		3.866.180	6.450.000	14.616.180
4	4	Lê Xuân Tám			18.379.600		18.379.600
5	5	Lê Thị Nga		40.000	237.000		277.000
6	6	Lê Hoàng Hiệp	40.825.000	311.000	311.067.500	61.237.500	413.441.000
<b>Tổng cộng tiền bồi thường</b>			<b>65.990.000</b>	<b>63.637.000</b>	<b>368.956.580</b>	<b>98.985.000</b>	<b>597.568.580</b>
<b>Chi phí KK, GPMB</b>							<b>11.951.000</b>
<b>Tổng cộng chi phí</b>			<b>65.990.000</b>	<b>63.637.000</b>	<b>368.956.580</b>	<b>98.985.000</b>	<b>609.519.580</b>